VINASHIP JOINT STOCK COMPANY
01 Hoang Van Thu str, Hongbang dist., Hai Phong, Vietnam
Tel: 84-31.3841034 Fax: 84.31.3842271; E-mail: sandp@vinaship.com.vn

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP

Địa điểm: Hội Trường tầng 2 nhà khách Hải quân – Số 5 Lý Tự Trọng Hải Phòng

Thời gian: 08h00 ngày 19 tháng 6 năm 2020

Thời gian	Nội dung	*Người giới thiệu*/Người thực hiện
08:00 - 08:30	- Đón tiếp Đại biểu, đăng ký cổ đông dự Đại hội.	**Ban tổ chức**
08:30 - 08:40	- Khai mạc Đại hội - Giới thiệu chủ tịch Đoàn - Thông qua Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội	**Ban tổ chức**
08:40 - 09:00	- Cử thư ký Đại hội - Thông qua nội dung chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội - Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông	**Chủ tịch đoàn, Ban TTTC cổ đông**
09:00 - 09:15	- Báo cáo của HĐQT	**Chủ tịch HĐQT**
09:15 - 09:45	- Báo cáo Kết quả hoạt động năm 2019. Phương hướng kế hoạch năm 2020	**Tổng Giám đốc**
09:45 – 10:00	- Báo cáo của Ban kiểm soát	**Trưởng Ban KS**
10:00 – 10:35	- Tờ trình của HĐQT về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, thành viên BKS - Tờ trình của HĐQT về việc bầu bổ sung thành viên BKS - Thông qua Quy chế bầu cử - Tiến hành bầu cử bổ sung thành viên BKS	**Chủ tịch đoàn**
10:35 – 11:00	- Phương án thù lao HĐQT, BKS và tiền lương 2020 - Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán, - Lựa chọn Công ty kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2020 - Thảo luận tại hội trường	**Chủ tịch đoàn**
11:00 - 11:10	- Biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông	**Chủ tịch đoàn**
11:10 - 11:20	- Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020	**Thư ký Đại hội**
11:20 - 11:30	- Bế mạc Đại hội	**Chủ tịch đoàn**

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP
Date: 2020.06.18 14:58:40 +07'00'

TỔNG CÔNG TY HÀNG HẢI VIỆT NAM
CÔNG TY CP VẬN TẢI BIỂN VINASHIP
----------o0o----------

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
----------o0o----------

Số: 262/QC-ĐHĐCĐ

Hải Phòng, ngày 16 tháng 6 năm 2020

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2020 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP

Mục tiêu:

- Đảm bảo thực hiện đúng Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vận tải biển Vinaship.
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và đại hội cổ đông thường niên năm 2020 thành công tốt đẹp

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải biển Vinaship kính trình Đại hội thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

1. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI:

- Tất cả các cổ đông đến tham dự đại hội ăn mặc chỉnh tề.
- Cổ đông khi vào phòng đại hội đề nghị ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định để thuận lợi cho việc biểu quyết
- Không hút thuốc lá trong Phòng đại hội
- Không nói chuyện riêng, hạn chế sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra đại hội *(Khi vào phòng Đại hội, điện thoại để chế độ yên lặng)*

2. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI:

- **Nguyên tắc**: Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông bằng Thẻ biểu quyết và Phiếu bầu theo số cổ phần sở hữu và được ủy quyền. Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết và Phiếu bầu, trong đó ghi thông tin của cổ đông, mã số cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và được ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Vận tải biển Vinaship.
- **Cách biểu quyết**:

a. Cổ đông dùng Thẻ biểu quyết để biểu quyết những nội dung cần thông qua theo hình thức giơ thẻ (*đồng ý, không đồng ý*). Khi biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được hướng về phía Đoàn chủ tịch.

b. Cổ đông dùng Phiếu bầu để biểu quyết những nội dung cần thông qua theo hình thức bỏ phiếu. Cổ đông điền số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu. Khi đại hội tiến hành biểu quyết, cổ đông bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu đặt ở phía trên hội trường.

Kết quả kiểm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu công bố ngay sau khi biểu quyết từng nội dung.

3. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

- **Nguyên tắc**: Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận đề nghị giơ tay hoặc đăng ký với Đoàn chủ tịch.

- **Cách thức phát biểu**: Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Đoàn chủ tịch sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

4. TRÁCH NHIỆM CỦA ĐOÀN CHỦ TỊCH:

- Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Đoàn chủ tịch làm việc theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

- Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội .

- Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong quá trình Đại hội.

5. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn bảo lưu tại Đại hội.

- Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông năm 2020.

6. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THẨM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG VÀ KIỂM PHIẾU

- Tổng hợp đầy đủ các thông tin về cổ đông tham dự Đại hội, đảm bảo tính hợp pháp

của Đại hội theo đúng quy định hiện hành.

- Bố trí đủ nhân lực thực hiện việc theo dõi, ghi chép đầy đủ, chính xác kết quả biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội.

Trên đây là toàn bộ quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Vận tải biển Vinaship.

Kính trình Đại hội thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0200119966 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP CẢNG HÒNG BÀNG - TP.HẢI PHÒNG

Trần Văn Nghi

CÔNG TY CP VẬN TẢI BIỂN
VINASHIP
---------****--------

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
----------****---------

Số: 263/VNS/BC-HĐQT *Hải Phòng, ngày 16 tháng 06 năm 2020*

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020

Kính thưa Đại hội đồng cổ đông

Thay mặt Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần vận tải biển Vinaship (Công ty), Tôi xin gửi đến tất cả Quý vị cổ đông lời chào trân trọng cùng lời chúc sức khoẻ, hạnh phúc và thành công.

Trong năm 2019, Công ty đã đạt được những thành công đáng khích lệ về kết quả kinh doanh cũng như một số phương diện khác. Hội đồng Quản trị đánh giá cao công tác điều hành của Ban giám đốc, cùng với sự đoàn kết, quyết tâm tất cả Cán bộ nhân viên Công ty; đặc biệt là sự ủng hộ của Quý cổ đông và sự tin tưởng gắn bó của Quý khách hàng, Công ty đã hoàn thành các mục tiêu kế hoạch năm 2019 mà Đại hội đồng cổ đông giao phó.

PHẦN I
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT 2019

1. Tình hình chung

Thị trường vận tải biển tàu hàng khô thế giới trong năm 2019 đã chứng kiến những biến động lớn về giá cước ở tất cả các phân khúc khi chỉ số BDI thường xuyên dao động quanh mức 1.000 điểm, đỉnh điểm trong cuối quý I, chỉ số BDI rơi đột ngột xuống mức 600 – 700 điểm. Sang quý III, thị trường có diễn biến khá tốt, nhưng sự khởi sắc chỉ tập trung nhiều ở phân khúc tàu cỡ lớn. Chỉ số BDI tăng nhưng không đồng đều ở các phân khúc tàu, trong khi cỡ tàu Capesize tăng trưởng gần 3 lần thì các cỡ nhỏ hơn từ Panamax đến Handysize phục hồi chậm, dưới 10%.

Tại thị trường truyền thống Đông Nam Á của Vinaship nhìn chung vẫn còn nhiều khó khăn, việc chờ đợi cầu bến ở các cảng xếp dỡ vẫn diễn biến phức tạp. Sau khi Philippines thay đổi chính sách quản lý nhập khẩu gạo bằng thuế suất thay cho hạn ngạch, từ Chính phủ sang khối tư nhân, các đơn hàng gạo thương mại nhập khẩu từ Việt Nam vào Philippies tuy có tăng từ tháng 4/2019 song quy mô vận chuyển từng lô hàng đều ở mức nhỏ, từ 3.000-5.000 tấn đến dưới 15.000 tấn và thời gian thực hiện trải dài trong quý II. Bên cạnh đó, việc chính phủ Philippines thay đổi chính sách phòng vệ thương mại đối với xi măng nhập khẩu từ Việt Nam nên các chân hàng xi

măng xuất khẩu mà Vinaship đang khai thác tiếp tục giảm mạnh về nhu cầu vận chuyển.

Dù gặp nhiều khó khăn kể trên, công ty vẫn tận dụng tối đa những thuận lợi và cơ hội của mình để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2019. Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Đảng ủy, Công đoàn công ty luôn đoàn kết thống nhất trong việc xây dựng và thực hiện các mục tiêu trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết hội nghị người lao động, tạo sự tin tưởng cho tập thể người lao động và cổ đông của công ty. Tập thể cán bộ công nhân viên đều nỗ lực, quyết tâm cao để hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình, góp phần tích cực vào kết quả kinh doanh chung của công ty.

2. Đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm 2019

Năm 2019, với nhiệm vụ đã được cổ đông giao phó, Hội đồng quản trị công ty đã cố gắng nỗ lực vượt lên những khó khăn, thách thức với một quyết tâm cao độ nhằm giữ ổn định và phát triển doanh nghiệp.

Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2019, Hội đồng quản trị đã tổ chức phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Hội đồng quản trị để theo dõi chặt chẽ mọi hoạt động của công ty, ban hành các nghị quyết, quyết định cụ thể để định hướng Ban điều hành triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trong năm 2019 Hội đồng quản trị đã tổ chức tổng cộng 11 phiên họp, ban hành 10 Nghị Quyết và 04 Quyết định để triển khai và giải quyết các công việc liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, phê duyệt các dự án, hợp đồng thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị và kiện toàn bộ máy tổ chức. Các nghị quyết, Quyết định đều được Hội đồng quản trị uỷ nhiệm cho Ban điều hành triển khai và thực hiện thành công.

3. Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019

Bám sát các chỉ tiêu tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2019,trước diễn biến khó khăn của thị trường, Hội đồng quản trị đã chủ động và phối hợp với Ban điều hành đưa ra các giải pháp phù hợp theo từng giai đoạn, đẩy nhanh kế hoạch tái cơ cấu tổ chức, đội tàu và tài chính từ đó từng bước hoàn thành kế hoạch năm 2019; cụ thể như sau:

3.1 Kết quả SXKD

Nội dung	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	So sánh TH/KH(%)
1. Sản lượng vận chuyển (tấn)	1.839.800	2.196.444	119,38
2. Tổng doanh thu	723.878	755.967	104,43
3. Lợi nhuận trước thuế	28.020	29.273	104,47

3.2 Thanh lý tàu:

- Hoàn thành kế hoạch thanh lý tàu Mỹ An, đóng năm 1994, trọng tải 8.232 DWT trong quý I/2019

- Theo kế hoạch tàu Mỹ Vượng sẽ được thanh lý trong khoảng thời gian từ Quý IV/2019 đến Quý I/2020. Tuy nhiên, do việc đàm phán phương án trả nợ theo kế hoạch tái cơ cấu tài chính kéo dài hơn dự kiến nên Công ty chưa thể thực hiện triển khai kế hoạch bán tàu Mỹ Vượng theo thời gian trên, Công ty đã báo cáo và được Tổng công ty HHVN chấp thuận chuyển kế hoạch bán tàu Mỹ Vượng sang năm 2020 tại văn bản số 360/HHVN-QLTV&TB ngày 24/02/2020 và đã thực hiện thanh lý tàu Mỹ Vượng trong tháng 05/2020.

- Hoàn thành việc bán thanh lý 02 xe nâng vỏ container FERRARI F248.6 và FERRARI F258.6 trong tháng 03/2019.

3.3 Thù lao Hội đồng quản trị & BKS năm 2019

Thù lao HĐQT và BKS được thực hiện chi trả đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thương niên năm 2019 (*Chi tiết tại Báo cáo thù lao HĐQT&BKS*)

3.4. Báo cáo về việc di dời trụ sở Công ty

Trong năm 2019, Công ty đã làm việc với Ủy ban nhân dân quận Lê Chân về việc giải phóng mặt bằng lô đất TM8 với tổng diện tích là 2.819,7 m^2 để triển khai xây dựng trụ sở mới của Công ty phụ vụ dự án trọng điểm của Thành phố Hải Phòng, xây dựng cầu Hoàng Văn Thụ. Ngày 28/05/2019, Ủy ban nhân dân quận Lê Chân đã bàn giao mặt bằng đợt 1 cho Vinaship với diện tích là: 2.622,7 m^2; đến cuối tháng 01/2020 Vinaship nhận bàn giao đợt 2 toàn bộ mặt bằng với tổng diện tích là 2.819,7 m^2. Hiện nay Công ty đang tiếp tục làm việc với các cơ quan ban ngành của T/p Hải Phòng để có quyết định giao đất để triển khai dự án.

3.5. Báo cáo việc thực hiện kế tái cơ cấu tài chính tại các tổ chức tín dụng và tái cơ cấu tổ chức Công ty

+ Các khoản nợ tại các ngân hàng thương mại

Thông qua Công ty TNHH mua bán nợ Việt Nam (DATC) Công ty đã hoàn thành việc mua bán nợ tại Ngân hàng thương mại cổ phần hàng hải Việt Nam và Ngân hàng Công Thương Việt Nam- Chi nhánh Lê Chân, Hải Phòng. Hiện nay, cũng thông qua DATC, Công ty đang tiếp tục thực hiện việc cơ cấu khoản nợ còn lại tại ngân hàng TMCP Bảo Việt – CN Hải phòng và ngân hàng Indovina – CN Mỹ Đình.

+ Tái cơ cấu tổ chức doanh nghiệp

Triển khai kế hoạch tái cơ cấu tổ chức doanh nghiệp, Công ty đã sắp sếp tinh giảm các đầu mối phòng ban, xí nghiệp trong công ty; cụ thể như sau:

- Chấm dứt hoạt động chi nhánh công ty - Xí nghiệp dịch vụ vận tải để làm các thủ tục giải thể theo quy định.

- Thực hiện giải thể, sáp nhập các phòng ban đầu mối từ 19 xuống còn 11 phòng, ban chi nhánh, xí nghiệp.

4. Báo cáo kết quả giám sát đối với Ban điều hành trong năm 2019

Theo đánh giá của Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã cùng với các phòng ban thực hiện tốt nhiệm vụ điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; đã tích cực, chủ động trong việc điều hành, bám sát và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông cũng như đề xuất với Hội đồng quản trị các biện pháp cần thiết để nâng cao hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp.

Ban điều hành đã cung cấp thông tin, báo cáo thường xuyên và đầy đủ cho Hội đồng quản trị, phục vụ kịp thời cho công tác chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị, ngoài ra Ban điều hành cũng liên tục trao đổi để xử lý kịp thời và hiệu quả các vấn đề phát sinh. Ban điều hành đã ban hành các quyết định, tờ trình theo đúng thẩm quyền, phù hợp với Pháp luật và Điều lệ công ty.

PHẦN II
KẾ HOẠCH SXKD VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020

1. Kế hoạch SXKD và đầu tư, thanh lý:

1.1. Kế hoạch SXKD

Ban lãnh đạo Công ty đã xây dựng kế hoạch SXKD năm 2020 từ đầu năm, khi thị trường vận tải hàng khô tương đối khả quan và dịch bệnh Covid-19 chưa bùng phát trên quy mô toàn cầu. Tại thời điểm hiện nay, thị trường vẫn chưa ổn định và chưa thể đánh giá chính xác mức độ suy giảm nên việc điều chỉnh kế hoạch tại thời điểm hiện nay cũng có thể vẫn chưa sát với diễn biến thị trường trong thời gian tới. Do đó, Hội đồng quản trị quyết định chưa điều chỉnh kế hoạch và vẫn trình Đại hội kế hoạch đã xây dựng từ đầu năm dù biết kế hoạch này khó có thể thực hiện trong năm 2020, HĐQT Công ty sẽ xem xét đánh giá toàn diện việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020 và đề xuất phương án điều chỉnh phù hợp nếu cần. Chỉ tiêu cơ bản kế hoạch SXKD năm 2020 như sau:

+ Tổng doanh thu : 726.200.000.000 đồng

+ Lợi nhuận trước thuế : 29.558.000.000 đồng.

1.2. Đầu tư, thanh lý:

- Tàu Mỹ Vượng, trọng tải 14.339 DWT: Công ty đã hoàn thành dự án bán tàu Mỹ Vượng với giá bán 28.655.000.000 đồng, tàu đã bàn giao cho người mua ngày 08/05/2020.

- Tàu Vinaship Star, trọng tải 23.949 DWT: triển khai dự án bán thanh lý tàu Vinaship Star vào khoản thời gian từ cuối Quý IV năm 2020 đến trước Đại hội đồng cổ đông năm 2021, nếu tái cơ cấu tài chính thành công.

- Mua 02 xe nâng forklift loại 3 tấn đến 5 tấn phục vụ dịch vụ xếp dỡ, mua 01 xe ô tô 5 chỗ phục vụ cán bộ công nhân viên

- Đầu tư phần mềm quản lý vật tư kỹ thuật, tổ chức lao động tiền lương.

- Đầu tư XDCB: Tiếp tục thực hiện Dự án di dời trụ sở Công ty. Tuy nhiên, do công tác giải phóng mặt bằng chậm nên chủ trương phê duyệt đầu tư của Ủy ban Nhân dân thành phố Hải Phòng đã hết hiệu lực từ tháng 9/2019. Ngày 11/05/2020, Vinaship đã có văn bản đề xuất giãn tiến độ xây dựng dự án trình Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng với nội dung giãn tiến độ cụ thể như sau:

+ Từ tháng 04/2018 – tháng 02/2020: Thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư, kết hợp cùng Ủy ban nhân dân quận Lê Chân giải phóng mặt bằng 2.840 m2 đất nông nghiệp được giao

+ Từ tháng 02/2020 – tháng 09/2021: tiến hành làm thủ tục thuê đất và xây dựng trụ sở

+ Từ tháng 09/2021: Đưa dự án vào hoạt động

2. Kế hoạch tái cơ cấu nợ, tài chính tại các tổ chức tín dụng và tái cơ cấu doanh nghiệp:

2.1 Tái cơ cấu nợ, tài chính:

- Tiếp tục thông qua Công ty TNHH mua bán nợ Việt Nam (DATC) để đàm phán tái cơ cấu khoản nợ còn lại tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt – CN Hải phòng & Ngân hàng Indovina – CN Mỹ Đình

- Khoản nợ tại VDB: Tiếp tục đề nghị VDB đồng ý tái cơ cấu nợ theo phương án khoanh nợ, giãn nợ.

2.2 Tái cơ cấu doanh nghiệp

Tiếp tục triển khai đề án tái cơ cấu doanh nghiệp giai đoạn 2017-2020 và tầm nhìn 2030 đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 2014/NQ-HHVN ngày 25/07/2018 của Hội đồng thành viên Tổng công ty HHVN, năm 2020 Công ty sẽ xem xét chuyển đổi "Xí nghiệp Xếp dỡ vận tải và dịch vụ" và "Ban quản lý và khai thác bãi container" thành các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên nếu xét thấy đủ điều kiện thuận lợi.

3. Các hoạt động của Hội đồng quản trị

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác quản lý giám sát; thực hiện đề án tái cơ cấu được Tổng công ty Hàng hải Việt Nam phê duyệt;

- Chỉ đạo Ban điều hành thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và kế hoạch năm 2020 đạt hiệu quả ;

- Nắm bắt kịp thời tình hình phát triển kinh tế trong nước và quốc tế, những chính sách vĩ mô của Nhà nước và Chính phủ để điều chỉnh, bổ sung kịp thời cho công tác quản lý điều hành, hạn chế rủi ro cho công ty;

- Quan tâm bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho cổ đông, quyền lợi và thu nhập của người lao động trong công ty;

+ Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi hết thời gian bỏ phiếu đã được ấn định hoặc kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

+ Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

+ Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 8: Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên BKS

1. Nguyên tắc bầu dồn phiếu: Theo hướng dẫn quy định tại phụ lục đính kèm theo Quy chế này.

2. Nguyên tắc và điều kiện trúng cử:

- Người trúng cử thành viên BKS bổ sung được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp

- Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu ngang nhau tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn người có số phiếu cao hơn.

- Nếu sau hai lần bầu cử mà vẫn không chọn được thành viên BKS bổ sung theo yêu cầu thì ĐHĐCĐ có thể biểu quyết để khuyết thành viên BKS và bầu bổ sung trong kỳ họp ĐHĐCĐ tiếp theo.

Điều 9: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số lượng và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào BKS;

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 10: Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ toạ cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Quy chế này gồm 04 trang, 10 Điều, được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và có hiệu lực thi hành ngay./.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

M.S.D.N: 0200119768 - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP
Q. HỒNG BÀNG - TP. HẢI PHÒNG

CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Trần Văn Nghi

TỔNG CÔNG TY HÀNG HẢI VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP
Số: 230 /2020/BC-TGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Hải Phòng, ngày 16 tháng 06 năm 2020

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2019, KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020 TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP

(Bản báo cáo tóm tắt)

Kính thưa Đại hội

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vận tải biển Vinaship; căn cứ các chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 thông qua, Ban Giám đốc Công ty cổ phần vận tải biển Vinaship xin được trân trọng báo cáo kết quả SXKD năm 2019, và kế hoạch SXKD năm 2020 để Đại hội xem xét thông qua.

PHẦN I
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Đặc điểm, tình hình thị trường vận tải năm 2019

Thị trường vận tải biển tàu hàng khô thế giới trong năm 2019 đã chứng kiến những biến động lớn về giá cước ở tất cả các phân khúc, chỉ số giá cước BDI từ mức xấp xỉ 1300 điểm đầu tháng 1/2019 đã rơi đột ngột xuống mức 600-700 điểm trong suốt tháng 2, 3 và 4/2019. Kể từ tháng 4/2019, chỉ số BDI đã có phục hồi trở lại mốc trên 1100 điểm. Chỉ số tiếp tục tăng mạnh vào những tháng tiếp theo, đầu tháng 9 chỉ số đạt 2500 và giữ ổn định tới thời điểm hiện tại quanh mức 1800- 2000. Chỉ số BDI tăng nhưng không đồng đều ở các phân khúc tàu, trong khi cỡ tàu Capesize tăng trưởng gần 3 lần thì các cỡ nhỏ hơn từ Panamax đến Handysize phục hồi chậm, dưới 10%.

Tại thị trường truyền thống Đông Nam Á của Công ty, các đơn hàng truyền thống như gạo, xi măng, rock phosphate, phân bón có biến động lớn về quy mô vận chuyển. Nguồn hàng rock phosphate và phụ gia hầu như bị đình trệ trong năm 2019. Sau khi Philippine thay đổi chính sách quản lý nhập khẩu gạo bằng thuế suất thay cho hạn ngạch, từ chính phủ sang khối tư nhân, thì các đơn hàng gạo thương mại nhập khẩu từ Việt Nam vào Philippies tăng đáng kể từ tháng 4/2019 song quy mô vận chuyển từng lô hàng đều ở mức nhỏ, từ 3-5000 tấn đến dưới 15000 tấn và thời gian thực hiện trải dài trong quý 2. Trong quý 3 và 4 chân hàng gạo xuất khẩu sang Philippines chỉ còn lác đác một vài đơn hàng nhỏ lẻ 6-8 nghìn tấn.

Việc chính phủ Philippines tiếp tục gia hạn thời gian áp thuế phòng vệ thương mại đối với xi măng nhập khẩu từ Việt Nam đến năm 2022 và điều chỉnh thuế suất tương tương khoảng 5 USD/tấn khiến việc nhập khẩu xi măng từ nguồn cung Việt Nam bị chững lại trong quý 3 và các nhà nhập khẩu chuyển một phần sang các nguồn cung mới từ Indonesia, Thailand và Trung Quốc.

Thị trường phân bón từ Trung Quốc đi các nước Đông Nam Á cũng có sự biến động mạnh về giá hàng theo chiều hướng giảm, tác động tiêu cực lên giá cước vận chuyển. Ngoại

trừ một số đơn hàng nhập khẩu vào Philippines có giá cước ở mức khá, các thị trường nhập còn lại trong khu vực Đông Nam Á nhìn chung mặt bằng cước đối với hàng phân bón vẫn khá thấp và lượng cầu cũng yếu.

2. Một số yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động SXKD

- Đội tàu công ty vẫn chủ yếu khai thác trên tuyến Đông Nam Á với phương thức cho thuê chuyến. Hoạt động các tàu trong kỳ nhìn chung là ổn định, không có sự cố lớn ảnh hưởng ngày tàu. Với nhóm tàu nhỏ dưới 15000 DWT, hoạt động khai thác của đội tàu chủ yếu là chân hàng gạo thương mại nhập khẩu vào Philippines. Mặc dù giá cước vận chuyển tương đối tốt, nhưng việc gom, chuẩn bị hàng của chủ hàng gặp nhiều trục trặc dẫn đến thời gian xếp hàng kéo dài quá lâu (từ 20-30 ngày so với 5-7 ngày những năm trước). Với nhóm tàu handysize, nhu cầu vận chuyển một số mặt hàng chính như xi măng, rock phosphate bị gián đoạn trong dịp tết nguyên đán và một số thời điểm quý 2 khiến số ngày tàu nằm chờ hàng phát sinh tăng đáng kể.

- Trong năm 2019, Công ty có 03 tàu đến hạn lên đà sửa chữa định kỳ tại Hải Phòng là Vinaship Pearl, tổng thời gian tàu dừng khai thác để phục vụ sửa chữa lớn là 39 ngày, tàu Vinaship Star là 41 ngày và tàu Vinaship Diamond là 38 ngày.

- Việc các tàu hoạt động có tần xuất hoạt động chủ yếu ở các tuyến hàng Việt Nam - Philippines, Indonesia khiến cơ hội đặt mua nhiên liệu tại các khu vực có giá thấp như Singapore, Thailand, Hongkong là tương đối ít, khiến chi phí nhiên liệu của một số tàu lớn đã tăng khá cao. Các khoản cảng phí, hoa hồng và phí tàu già cũng tăng do các tàu trên 20 tuổi tham gia vận chuyển gạo.

- Việc chuyển đổi phương pháp hạch toán chi phí sửa chữa định kỳ từ trích trước sang phân bổ sau từ năm 2019 dẫn đến chi phí sửa chữa định kỳ phát sinh trong năm chỉ phân bổ cho 3 tàu lên đà năm 2019, các tàu khác chưa phát sinh chi phí sửa chữa lớn trong kỳ dẫn đến tổng chi phí sửa chữa lớn năm 2019 thấp hơn các năm trước.

- Các hoạt động dịch vụ vận tải, kho bãi, bốc xếp container nhìn chung vẫn còn gặp khó khăn. Sản lượng vận chuyển hàng container nội địa bị giảm đáng kể so với cùng kỳ năm ngoái, sản lượng dịch vụ hàng rời nội địa có tăng trưởng khá nhờ thực hiện một số dự án với thép Hoà Phát Dung Quất. Tuy nhiên, việc gia tăng quy mô hoạt động này dẫn đến nhu cầu vốn lưu động tăng nhanh hơn khả năng huy động của doanh nghiệp, khiến Công ty phải chủ động chọn lọc khách hàng, cũng như kết hợp thêm với một số đối tác ngoài để tận dụng nguồn lực vốn bên ngoài. Thực hiện đề án tái cơ cấu tổng thể doanh nghiệp giai đoạn 2018-2020, Công ty đã tiến hành giải thể Xí nghiệp Dịch Vụ Vận Tải, sắp xếp lại lao động sau giải thể nên ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động dịch vụ hàng container nội địa.

- Công tác tái cơ cấu tài chính đối với các khoản nợ vay đầu tư tàu biển tại các ngân hàng thương mại trong nước vẫn tiếp tục triển khai tiếp nối thành quả đạt được từ năm trước.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Với những điểm thuận lợi và khó khăn như phân tích ở trên, Công ty đã nỗ lực tập trung thực hiện các giải pháp về SXKD, quản trị doanh nghiệp và đã hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đề ra, cụ thể:

Tổng kết 12 tháng năm 2019, tổng sản lượng vận chuyển hàng hoá và dịch vụ tăng 19,38%, tổng doanh thu tăng 8,48% so với chỉ tiêu kế hoạch, tổng lợi nhuận kế toán trước thuế tăng 4,47% kế hoạch năm 2019, trong đó phần lớn là nhờ sự đóng góp từ hoạt động bán thanh lý tàu cũ Mỹ An và tái cơ cấu tài chính. Tuy nhiên, chỉ tiêu Ebitda chỉ đạt 65% kế hoạch năm. Về công tác đầu tư, hoàn thành chỉ tiêu bán thanh lý 01 tàu cũ (Mỹ An), còn chuyển chỉ tiêu thanh lý tàu Mỹ Vượng sang đầu năm 2020.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2019	NĂM 2019	SS với KH (%)
1	**Sản lượng vận chuyển**	**tấn**	**1,839,800**	**2,196,444**	119.38
	Sản lượng vận chuyển đội tàu	**tấn**	**1,415,000**	**1,723,958**	121.83
	Sản lượng vận chuyển dịch vụ	tấn	424,800	472,486	111.23
2	**Tổng doanh thu và thu khác**	**Tr.đồng**	**696,896**	**755,968**	108.48
2.1	Doanh thu vận tải	Tr.đồng	538,500	512,126	95.10
2.2	Doanh thu dịch vụ	Tr.đồng	131,414	185,528	141.18
2.3	Doanh thu tài chính	Tr.đồng	-	1,727	
2.4	Thu khác	Tr.đồng	26,982	56,587	209.72
	Bán tàu Mỹ An và xe nâng	Tr.đồng	26,982	25,894	95.97
	Tái cơ cấu và khác	Tr.đồng	-	30,693	
3	**Chi phí**	**Tr.đồng**	**668,876**	**726,695**	108.64
4	**Tổng lợi nhuận trước thuế**	**Tr.đồng**	**28,020**	**29,273**	104.47
5	**Ebitda đội tàu**	**Tr.đồng**	**116,491**	**76,031**	65.27
6	**Đầu tư/ thanh lý**		**Bán hai tàu**	**Bán 1 tàu**	

III. ĐÁNH GIÁ MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Bên cạnh những kết quả tích cực đã đạt được, vẫn còn tồn tại một số hạn chế ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh

- Công tác điều động, bố trí lịch tàu, chân hàng vận chuyển chưa theo kịp diễn biến xấu của thị trường vận tải biển khu vực, một số tàu xi măng phải nằm chờ hàng khi gối chuyến, tàu gạo nằm đỗ bến dài ngày (chờ xếp hàng và dỡ hàng chậm) làm phát sinh một số hệ luỵ như hà bám vỏ tàu dày, tốc độ giảm. Có chuyến xếp gạo phải huỷ ngang và chuyển sang xếp hàng thay thế do không có hàng xếp làm ảnh hưởng đến doanh thu và hiệu quả của một số tàu.
- Tiến độ sửa chữa định kỳ tại Hải Phòng vẫn khá chậm và kéo dài thêm nhiều ngày so với dự toán.
- Tốc độ khai thác của một số tàu vẫn còn thấp trong khi tiêu hao nhiên liệu không giảm. Các biện pháp cải thiện tốc độ tàu chưa phát huy tác dụng.
- Tiến trình xử lý công nợ tồn quá hạn tại các xí nghiệp vẫn chậm hơn lộ trình vạch ra, và gây trở ngại cho công tác tái cơ cấu sáp nhập các bộ phận.

PHẦN II
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH SXKD 2020

Việc xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty được căn cứ vào các yếu tố sau:

a) Vận tải biển

- Đội tàu hàng khô trong 4 tháng đầu năm 2020 gồm 08 chiếc với tổng tấn trọng tải, độ tuổi bình quân là 21 tuổi, trong đó nhóm 22.000 – 27.000 DWT là 23 tuổi, nhóm 12.000 – 14.000 DWT là 22 tuổi, nhóm 6.500 – 10.0000 DWT là 16 tuổi. Từ tháng 5/2020, đội tàu giảm còn 07 chiếc, sau khi bán thanh lý tàu già Mỹ Vượng DWT 14.339, đóng năm 1989.

- Trong năm 2020, đội tàu có 02 chiếc lên đà sửa chữa định kỳ gồm Mỹ Thịnh (14.348DWT), Vinaship Sea (27.841WT) và dự kiến thêm Vinaship Pearl (24.024 DWT) cuối 2020 đầu 2021. Thời gian lên đà sửa chữa định kỳ bình quân khoảng 30-35 ngày/tàu.

- Phương thức khai thác đội tàu nhỏ dưới 15.000 DWT chủ yếu là tàu chuyến, với các tàu handysize kết hợp 2 phương thức tàu chuyến + định hạn chuyến ngắn ngày (từ 1-2 chuyến TCT, tổng thời gian từ 30-45 ngày/năm), do đặc điểm đội tàu phần lớn trên 20 tuổi, đăng kiểm Việt Nam nên tính cạnh tranh so với các tàu trẻ có phân cấp IACS là kém hơn. Tuyến khai thác chủ yếu khu vực Đông Nam và Bắc Á, kết hợp tuyến Nam Á khi có điều kiện phù hợp.

Trong phương án kinh doanh xây dựng tại thời điểm đầu năm 2020, Công ty lựa chọn kịch bản thị trường vận tải biển nhóm tàu hàng khô: chỉ số tàu hàng khô BDI: 1400-2000 điểm, chỉ số giá cước cỡ tàu handysize (BHSI): 500-700 điểm. Căn cứ đặc điểm về độ tuổi, chủng loại, đặc điểm kỹ thuật và tuyến khai thác của đội tàu Vinaship, Công ty xây dựng mức thuê định hạn quy đổi (TCE) từng nhóm tàu trên 20 tuổi: cỡ 25,000 ÷ 28,000 DWT = 5.100 ÷ 5.200 USD/ngày; cỡ 22.000 ÷ 24.500 DWT = 4.500 ÷ 4.700 USD/ngày; cỡ 12.000 ÷15.000 DWT = 3.200 ÷ 3.600 USD/ngày; cỡ 6.500 ÷ 8.500 DWT = 2.400 ÷ 2.500 USD/ngày.

- Giá nhiên liệu hàng hải được xây dựng trên cơ sở bình quân giá tại một số địa điểm cung cấp chủ yếu như: Nội địa (Hải Phòng, Quảng Ninh, Sài Gòn) và nước ngoài (Singapore, Hongkong, Đài Loan, Thailand, Indonesia, Malaysia, Philippine). Do các tàu chuyển sang sử dụng dầu FO hàm lượng lưu huỳnh thấp kể từ đầu năm 2020 nên chi phí nhiên liệu FO có thay đổi tăng đáng kể so với các năm trước. Trong phương án khai thác năm 2020, Công ty sử dụng kịch bản giá dầu FO hàm lượng lưu huỳnh thấp = 550 USD/tấn, dầu DO = 670 USD/tấn.

- Công ty có 01 tàu đến hạn lắp đặt thiết bị xử lý nước dằn trong cửa sổ từ cuối năm 2020 đến đầu năm 2021, dự kiến chi phí mua sắm, lắp đặt sẽ phát sinh và hạch toán từ năm 2021 trở đi.

b) Dịch vụ hàng hải

Hoạt động khai thác bốc xếp bãi container vẫn duy trì sản lượng. Dịch vụ vận chuyển hàng rời nội địa trong nửa đầu năm 2020 sẽ gặp nhiều khó khăn do nhu cầu yếu, tuy nhiên sản lượng nhiều khả năng sẽ phục hồi trong nửa cuối năm.

c) Đầu tư XDCB, mua sắm, thanh lý tài sản

- Bán thanh lý tàu Mỹ Vượng, loại tàu hàng khô, trọng tải 14.339 tấn, năm đóng 1989, với tổng giá trị thanh lý là 28,655 tỷ đồng. Thực hiện cuối quý 1 năm 2020.

- Bán thanh lý tàu Vinaship Star, loại tàu hàng khô, trọng tải 23.949 tấn, năm đóng 1996. Thực hiện vào quý IV/2020 hoặc Quý I/2021 nếu tái cơ cấu tài chính thành công.

- Triển khai các bước tiếp theo trong phân kỳ đầu tư xây dựng toà nhà mới tại lô TM8 Đường Võ Nguyên Giáp, Phường Kênh Dương, Quận Lê Chân, Hải Phòng làm trụ sở làm việc của Công ty kết hợp văn phòng cho thuê. Đề nghị TP Hải Phòng hoàn thiện và cho thuê đất tại khu vực bãi container Đông Hải.

Như đã đề cập ở trên, việc xây dựng kế hoạch 2020 được dựa trên những dự báo về thị trường vận tải hàng khô tương đối khả quan tại thời điểm cuối năm 2019. Tuy nhiên, từ sau những diễn biến bất lợi của thị trường vận tải biển trong quý 1 và sự bùng phát dịch bệnh viêm phổi cấp do virus Covid 19 quy mô toàn cầu là những yếu tố chưa được tính toán đầy đủ

trong kịch bản xây dựng kế hoạch năm 2020. Rõ ràng, đây là những khó khăn và thách thức lớn đối với việc thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2020 như trên. Trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2020, Công ty sẽ xem xét đánh giá toàn diện việc thực hiện kế hoạch SXKD như trên và đề xuất phương án điều chỉnh phù hợp nếu cần.

II. TÓM TẮT CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SXKD 2020

Trên cơ sở các căn cứ trên, Công ty đã xây dựng một số chỉ tiêu chính về hoạt động SXKD và đầu tư trong năm 2020 cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2020
1	**Sản lượng vận chuyển**	tấn	**1,781,500**
1.1	Sản lượng vận chuyển đội tàu	tấn	1,541,500
1.2	Sản lượng vận chuyển dịch vụ	tấn	240,000
2	**Tổng doanh thu và thu khác**	Tr.đồng	**726,200**
3	**Chi phí**	Tr.đồng	**696,642**
4	**Tổng lợi nhuận**	Tr.đồng	**29,558**
5	**Đầu tư/ thanh lý**		**Bán hai tàu**

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD 2020

Trên cơ sở ước kết quả thực hiện năm 2019, Công ty sẽ tiếp tục tập trung thực hiện các giải pháp đã đề ra và phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, gồm:

a) Giải pháp về thị trường và sản xuất kinh doanh

- Nhóm biện pháp thị trường: tập trung vào phân khúc thị trường vận chuyển một số nhóm hàng như xi măng, clinker, than, phân bón, quặng cho đội tàu ưu tiên chân hàng dài hạn quy mô lớn. Linh hoạt chuyển đổi các phương thức khai thác định hạn và tàu chuyến nhằm tận dụng thị trường và tránh rủi ro khi thị trường quốc tế biến động quá mạnh. Đẩy mạnh hoạt động dịch vụ hàng rời nội địa với đối tác Hoà Phát.

- Nhóm biện pháp điều hành khai thác: Kiểm soát tốc độ khai thác các tàu từng chuyến. Làm tốt công tác thu xếp đầu bến, giải phóng tàu nhanh nhằm quay vòng phương tiện, linh hoạt kết hợp đảo tuyến khai thác vận tải quốc tế với vận tải nội địa nhằm giảm thiểu thời gian tàu chạy không hàng và tận dụng nguồn nhiên liệu giá rẻ nước ngoài.

- Nhóm giải pháp quản lý: cần tiếp tục siết chặt định mức tiêu thụ nhiên liệu - dầu nhờn, vòng tua máy chính, tốc độ khai thác của từng tàu, phân tích nguyên nhân và đề ra biện pháp khắc phục tiếp theo nhằm tiết giảm hơn nữa chi phí nhiên liệu, dầu nhờn trong giá thành vận tải. Tập trung đầu tư về thiết bị, nhân lực để nâng cấp tình trạng máy móc, vỏ tàu để cải thiện tốc độ. Kiểm soát hạng mục sửa chữa lớn, chuẩn bị kỹ các điều kiện để đưa các tàu lên đà sửa chữa định kỳ đảm bảo chất lượng, tiến độ và thời gian sửa chữa.

b) Giải pháp về tài chính, đầu tư, quản trị và đổi mới doanh nghiệp

- Hoàn thành dự án bán thanh lý tàu Mỹ Vượng (14.339 DWT) trong Quý 1/2020.

- Tiếp tục đàm phán đẩy nhanh việc tái cơ cấu tài chính đối với Ngân hàng Bảo Việt và ngân hàng Indo Vina đối với khoản nợ vay đầu tư tàu Vinaship Star.

- Tiếp tục đôn đốc các bên liên quan sớm hoàn thành thủ tục bàn giao toàn bộ lô đất tại lô TM8 đường Võ Nguyên Giáp, Quận Lê Chân và khu đất bãi container Đông Hải thành phố Hải Phòng để triển khai công tác đầu tư XDCB và cho thuê .

c) Giải pháp về nguồn nhân lực

- Hoàn tất việc sắp xếp nguồn nhân nhân lực, thu gọn đầu mối, sáp nhập, hợp nhất các bộ phận, phòng ban, đơn vị trực thuộc theo tiến trình tái cơ cấu tổ chức giai đoạn 2018-2020 đã được phê duyệt.

- Tiếp tục việc tìm kiếm, thu hút nguồn nhân lực thuyền viên, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, huấn luyện thường xuyên sỹ quan, thuyền viên làm việc trên đội tàu Công ty. Quan tâm, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ công nhân viên, sỹ quan thuyền viên, thực hiện tốt các chính sách, chế độ với người lao động, tạo điều kiện để mọi người hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Trên đây là báo cáo tóm tắt các hoạt động chính của Ban Giám đốc Công ty về thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019, kế hoạch SXKD năm 2020 và một số giải pháp thực hiện nhiệm vụ của Công ty trong năm 2020.

Kính trình đại hội.

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N:0200119965 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP HẢI PHÒNG

Vương Ngọc Sơn

CÔNG TY CP VẬN TẢI BIỂN VINASHIP
BAN KIỂM SOÁT
*****
Số: 264 /VNS - BCKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

Kính trình: **ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Công ty CP vận tải biển Vinaship được sửa đổi theo Nghị quyết số 04/2018/NQ – ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông ngày 27/4/2018;

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát Công ty cổ phần vận tải biển Vinaship;

- Căn cứ Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 đã được kiểm toán của Công ty CP vận tải biển Vinaship;

Ban Kiểm soát xin trân trọng báo cáo trước Đại hội về tình hình hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2019, phương hướng nhiệm vụ năm 2020, cụ thể:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2019, nhân sự của Ban kiểm soát có sự thay đổi, theo đó, vì lý do cá nhân ông Bùi Ngọc Thanh – thành viên Ban kiểm soát được bầu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 nhiệm kỳ 2017-2022 có đơn từ nhiệm từ ngày 01/11/2019. Đồng thời, Hội đồng quản trị đã thống nhất cử người thay thế tạm thời là bà Bùi Thị Thúy Hằng tham gia Ban kiểm soát từ ngày 1/11/2019 cho đến khi triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên gần nhất để bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát theo quy định.

Trong năm 2019, hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành như sau:

- Ban Kiểm soát đã thực hiện kiểm tra, giám sát việc tuân thủ, chấp hành Điều lệ công ty và quy định của pháp luật trong hoạt động quản lý của HĐQT, hoạt động điều hành của Ban Điều hành trong đó đã kiểm tra, giám sát việc triển

khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và Nghị quyết, Quyết định của HĐQT;

- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, dịch vụ toàn Công ty trong năm 2019 thông qua các báo cáo quý, bán niên và báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12. Thực hiện phân tích số liệu của báo cáo tài chính, đánh giá các chỉ số và tình hình tài chính của Công ty.

- Ban kiểm soát đã tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị và một số cuộc họp của Ban Điều hành để nắm bắt kịp thời tình hình sản xuất kinh doanh và góp ý kiến/kiến nghị cho hoạt động quản trị, điều hành của Công ty;

- Thẩm định các Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tài chính cho năm tài chính ngày 31/12/2019 nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và các cán bộ phòng ban trong việc thu thập thông tin, tài liệu phục vụ kiểm tra, giám sát. Tuy nhiên, các thành viên Ban kiểm soát đều làm việc theo chế độ không chuyên trách nên công tác kiểm soát sẽ không tránh khỏi những hạn chế cần phải hoàn thiện trong thời gian tới.

II. Kết quả giám sát về việc quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc.

1/ Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.

Trong năm 2019, các thành viên của Hội đồng quản trị không có biến động. Tại thời điểm 31/12/2019, Hội đồng quản trị gồm 07 thành viên trong đó Chủ tịch Hội đồng quản trị và 01 thành viên hoạt động theo hình thức chuyên trách.

Hội đồng quản trị đã thực hiện các cuộc họp theo định kỳ để thảo luận và thống nhất các nội dung sau:

- Chấp thuận chuyển tiền theo phương án bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản trên đất khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng trụ sở làm việc;

- Chấp thuận việc ký kết Hợp đồng vận chuyển hàng hóa với các công ty con và công ty liên kết của Vinalines trên cơ sở mặt giá cước vận tải và các điều khoản hợp đồng phù hợp với thị trường tại thời điểm thực hiện;

- Điều chỉnh kế hoạch tái cơ cấu Công ty, theo đó, điều chỉnh thời gian sát nhập P.Đầu tư – Đối ngoại vào P.Kinh doanh để chuyên trách thực hiện dự án di dời, xây dựng trụ sở làm việc và dự án thanh lý tàu.

- Duy trì hạn mức vốn vay lưu động của cán bộ công nhân viên đồng thời tái ký hợp đồng vay và vay bổ sung theo hạn mức;

- Thông qua lựa chọn Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán BCTC năm 2019;

- Phê duyệt định mức nhiên liệu và dầu nhờn cho Đội tàu Công ty năm 2019;

- Chỉ đạo Ban Điều hành tiếp tục kiến nghị UBND Thành phố Hải Phòng đôn đốc các Sở, Ban, Ngành liên quan sớm hoàn thành giải phóng mặt bằng lô đất tại TM8 Cầu Rào, Q.Lê Chân;

- Chấm dứt hoạt động Chi nhánh Công ty CP vận tải biển Vinaship – XN dịch vụ vận tải từ ngày 30/9/2019. Đồng thời, điều chuyển chức năng, nhiệm vụ của Xí nghiệp dịch vụ vận tải về Công ty/Xí nghiệp khác trực thuộc theo kế hoạch tái cơ cấu;

- Miễn nhiệm chức danh thành viên Ban Kiểm soát đối với Ông Bùi Ngọc Thanh theo Đơn đề nghị đồng thời thống nhất tạm thời cử bà Bùi Thị Thúy Hằng tham gia Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022 kể từ ngày 1/11/2019 cho đến khi triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên gần nhất để bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát theo quy định;

- Thông qua kế hoạch bán tàu Mỹ Vượng đầu năm 2020. Đồng thời, thông qua các kế hoạch đầu tư/thanh lý tài sản theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;

Về việc ban hành Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2019.

Trên cơ sở tổng hợp kết quả cuộc họp, Hội đồng quản trị đã ban hành mười (10) Nghị quyết và bốn (4) Quyết định trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 46 Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.

Đánh giá chung: Hội đồng quản trị đã triển khai hoạt động dựa trên kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã thông qua. Hội đồng quản trị đã tổ chức mười (10) cuộc họp và ban hành các Nghị quyết, Quyết định thuộc thẩm quyền phù hợp với Điều lệ công ty cũng như các quy định của pháp luật, đồng thời giám sát, đôn đốc và hỗ trợ Ban Điều hành thực hiện nhiệm vụ.

2. Kết quả giám sát hoạt động của Ban Điều hành

Trên cơ sở các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, để thực hiện nhiệm vụ, Ban Điều hành đã có những chỉ đạo và đưa ra nhiều giải pháp để thực hiện. Các quyết định được đưa ra đúng trình tự quy định, phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty.

Với những nỗ lực trong công tác chỉ đạo, điều hành, các chỉ tiêu chính về doanh thu, lợi nhuận được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã hoàn thành kế hoạch đề ra.

III. CÔNG TÁC THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Việc lập báo cáo tài chính năm 2019

Báo cáo tài chính của Công ty được lập trên cơ sở các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan, mở sổ kế toán chi tiết, tổng hợp đúng quy định. Báo cáo tài chính tài chính giữa niên độ và Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 được soát xét và kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.

Thực hiện xem xét Báo cáo tài chính; Báo cáo kết quả kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính đã được kiểm toán, Ban kiểm soát thống nhất với ý kiến của Kiểm toán viên và vấn đề cần nhấn mạnh: tại thời điểm 31/12/2019, nợ ngắn hạn vượt quá tài sản ngắn hạn là 147,02 tỷ đồng, lỗ lũy kế là: 219,86 tỷ đồng.

Công tác ghi sổ, nguyên tắc ghi nhận số liệu, hạch toán kế toán được thực hiện nhất quán, các nội dung cũng như biểu mẫu theo quy định của Bộ Tài chính về quản lý tài chính.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2019, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty bị ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố:

- Thị trường cước vận tải hàng khô quốc tế có những biến động lớn về giá ở tất cả các phân khúc, nếu tháng 2-3/2019 chỉ số cước BDI xuống mức 600-700 điểm thì từ tháng 4/2019 chỉ số BDI đã phục hồi trở lại trên mốc 1.100 điểm, vào ngày 4/9/2019 chỉ số đạt 2.518 điểm và hiện giữ ổn định quanh mốc 1.800 – 2.000. Bình quân cả năm 2019, BDI đạt 1.355 điểm. Tuy nhiên, chỉ số BDI tăng không đồng đều ở các phân khúc tàu, trong khi cỡ tàu Capesize tăng gần 3 lần thì các cỡ tàu nhỏ hơn thuộc phân khúc đội tàu Công ty phục hồi chậm, dưới 10%.

- Tại thị trường truyền thống của Công ty (khu vực Đông Nam Á), các đơn hàng chở xi măng đi Philippines bị ảnh hưởng bởi việc thay đổi chính sách quản lý, theo đó, để bảo vệ ngành công nghiệp xi măng trong nước trước hàng hóa nhập khẩu, Chính phủ Philippines đã áp dụng biện pháp tự vệ đối với xi măng nhập khẩu từ Việt Nam. Với mặt hàng gạo, Chính phủ Philippines thay đổi chính sách bằng việc xóa bỏ hoàn toàn quy định hạn ngạch nhập khẩu bằng việc quy định các mức thuế nhập khẩu.

Mặc dù chịu ảnh hưởng từ những bất lợi của thị trường như xu hướng bảo hộ, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, xung đột địa chính trị nhưng tổng hợp các chỉ tiêu về sản lượng vận chuyển và doanh thu của Công ty vẫn đạt được kết quả như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2019			Thực hiện 2018 sau điều chỉnh	TH 2019/ TH 2018 (%)
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỉ lệ (%)		
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6 = 5/4*	*7*	*8 = 5/7*
1	Sản lượng hàng vận chuyển	Tấn	1.839.800	2.196.444	119,38	1.603.802	136,95
3	Tổng doanh thu	Triệu đ	696.896	755.967	108,48	855.001	88,42
3.1	*Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ*	Triệu đ	*669.914*	*697.653*	*104,14*	*765.280*	*91,16*
3.2	*Doanh thu tài chính*	Triệu đ	-	*1,727*		*5.911*	*29,22*
3.3	*Thu nhập khác*	Triệu đ	*26.982*	*56.587*	*209,72*	*83.810*	*67,52*
4	Tổng chi phí	Triệu đ	668.876	726.694	108.64	822.775	88,32
4.1	*Chi phí hoạt động SXKD*	Triệu đ	*639.602*	*702.525*	*109,84*	*772.962*	*90,89*
4.2	*Chi phí tài chính*	Triệu đ	*28.208*	*22.952*	*81,37*	*38.267*	*59,98*
4.3	*Chi phí khác*	Triệu đ	*1.066*	*1.217*	*114,17*	*11.546*	*10,54*
5	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	28.020	29.273	104,47	32.226	90,84

Trong đó, doanh thu từ bán hàng và cung cấp dịch vụ/Kết quả hoạt động kinh doanh theo từng hoạt đông chi tiết như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số liệu năm 2019			Thực hiện 2018	TH2019/ TH2018 (%)
			Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	TH/KH Tỉ lệ (%)		
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6 = 5/4*	*7*	*8 = 5/7*
I	**Tổng doanh thu**	**Triệu đ**	**696.896**	**755.967**	**108,48**	**765.280**	**98,78**
1	Vận tải biển	Triệu đ	538.500	512.126	95,1	628.505	81,48
2	Hoạt động dịch vụ	Triệu đ	131.414	185.527	141,18	136.775	135,64

3	Doanh thu hoạt động tài chính	Triệu đ	-	1.727	100	5.912	29,21
4	Thu nhập khác	Triệu đ	26.982	56.587	209,72	83.810	67,52
II	**Lợi nhuận trước thuế**	**Triệu đ**	**28.020**	**29.273**	**104,47**	**32.226**	**90,84**
1	Vận tải biển	Triệu đ	25.582	-9.400		-10.527	
2	Kinh doanh dịch vụ	Triệu đ	4.730	4.528		2.844	159,21
3	Hoạt động tài chính		-28.208	-21.225		-32.355	
4	Thu nhập khác		25.916	55.370		72.264	76,62

CHỈ TIÊU	Năm 2018		Năm 2019		% tăng giảm
	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng	
1. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	**765.280**	**100%**	**697.653**	**100%**	**91,1**
1.1. Vận tải biển	628.505	82,13	512.126	73,41	81,4
1.2. Hoạt động dịch vụ	136.775	17,87	185.527	26,59	135,6
Gồm có:		100%		100%	
Thuê tàu biển	*13.001*	*9,5*	*3.198*	*1,72*	*25,*
Xếp dỡ giao nhận container	*24.775*	*18,11*	*36.797*	*19,83*	*148,5*
Dịch vụ nâng hạ container	*100*	*0,073*			
Đại lý tàu biển	*78*	*0,056*	*41*	*0,022*	
Đại lý giao nhận, vận tải hàng container	*17.955*	*13,13*	*9.426*	*5,08*	
Cho thuê văn phòng và nhà làm việc	*1.753*	*1,28*	*1.930*	*1,04*	
Hoạt động thương mại	*3.782*	*2,77*	*1.208*	*0,65*	
Dịch vụ vận tải hàng rời	*64.691*	*47,3*	*123.423*	*66,53*	

Dịch vụ vận tải hàng container	*6.791*	*4,97*	*2.435*	*1,31*	
Hoạt động sản xuất kinh doanh khác	*3.849*	*2,81*	*4.475*	*2,41*	
Dịch vụ vận tải hàng cont (Tổ DV)			*2.594*	*1,4*	
2. Lợi nhuận trước thuế của hoạt động sản xuất kinh doanh chính	**-7.682**		**-4.872**		
2.1. Vận tải biển	-10.529		-9.400		
2.2. Kinh doanh dịch vụ	2.847	100%	4.528	100%	
Trong đó:					
Thuê tàu biển	*491*	*17,26*	*105*	*2,31*	
Xếp dỡ giao nhận container	*649*	*22,8*	*839*	*18,53*	
Đại lý giao nhận, vận tải hàng container	*-846*		*608*		
Cho thuê văn phòng và nhà làm việc	*1.539*	*54,06*	*1661*	*36,69*	
Dịch vụ vận tải hàng rời	*997*	*35,01*	*1.343*	*29,65*	
Dịch vụ vận tải hàng container	*36*	*1,25*	*17*	*0,38*	

Tình hình thực hiện so kế hoạch

- Sản lượng hàng vận chuyển đạt 2.196.444 tấn, tăng 19,38% so với kế hoạch là yếu tố giúp tổng doanh thu đạt 755.967 triệu đồng tăng 8, 48%, trong đó cả 3 chỉ tiêu cấu thành nên tổng doanh thu (Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ, Doanh thu tài chính và Thu nhập khác) đều tăng so với kế hoạch. Tuy nhiên, ở khía cạnh riêng lẻ doanh thu vận tải biển chỉ đạt 95,1% so với kế hoạch và chiếm tỷ trọng 73,41% trong Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (năm 2018, chỉ tiêu này chiếm 82.13%) ngoài nguyên nhân do chịu ảnh hưởng của yếu tố thị trường như đã nêu ở trên, còn một số nguyên nhân khác như thời gian xếp hàng vận chuyển gạo bị kéo dài (từ 20-30 ngày so với 5-7 ngày những năm trước) do chủ hàng gặp nhiều trục trặc trong việc chuẩn bị

hàng, thời gian lên đà sửa chữa định kỳ của 3 tàu gồm Vinaship Pearl, Star và Diamond kéo dài hơn so với kế hoạch từ 8 – 15 ngày;

- Bù đắp sự sụt giảm của doanh thu vận tải biển, doanh thu dịch vụ trong năm 2019 tăng 41,18% đạt 185.527 triệu đồng. Trong đó, doanh thu xếp dỡ giao nhận container và dịch vụ vận tải hàng rời chiếm tỷ trọng lớn (*86,36% doanh thu dịch vụ*) do thực hiện một số dự án với thép Hòa Phát Dung Quất, một số cảng như Nam Hải Đình Vũ, Vip GreenPort đón các tuyến dịch vụ mới với những tàu có trọng tải lớn là yếu tố góp phần tăng trưởng doanh thu dịch vụ nói riêng và tổng doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh nói chung.

+ Thu nhập khác bằng 209,72% so với kế hoạch do trong năm Công ty trả được một phần khoản nợ theo cam kết với DATC nên ghi nhận một phần chênh lệch do cơ cấu nợ giữa MSB và DATC số tiền: 29.496 triệu đồng, ghi tăng thu nhập đối với một số khoản phải trả do khách hàng không đòi số tiền: 1.075 triệu đồng (trong đó National Food Authority số tiền: 1.021 triệu đồng) và một số khoản khác.

Thu nhập từ việc bán tàu Mỹ An và thanh lý 2 xe nâng cont Ferrain Model F248 và F258-6 đã góp phần tăng thu nhập của Công ty so với kế hoạch: 109 triệu đồng.

- Tổng chi phí thực hiện 726.694 triệu đồng bằng 108,64% so với kế hoạch, trong đó, ngoại trừ chi phí tài chính giảm thì giá vốn hàng bán và chi phí khác đều tăng:

+ Chi phí lãi vay giảm 1.656 triệu đồng so với kế hoạch trong đó Chi phí lãi vay giảm so với năm 2018 là 7.593 triệu đồng do kết quả từ việc tái cơ cấu tái chính thành công tại Vietinbank Lê Chân và MSB Hải Phòng từ năm 2018.

+ Chi phí hoạt động SXKD tăng 9,84% so với kế hoạch. Trong khi doanh thu vận tải giảm thì chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh tăng 1,68% so với kế hoạch, theo đó, chi phí nhiên liệu tăng 12,43% do Công ty chủ yếu phải mua nhiên liệu theo giá tạm nhập tái xuất.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 29.273 triệu đồng, tăng 4,47% so với kế hoạch và bằng 90,85% so với năm 2018 tuy nhiên lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh chính (vận tải biển và kinh doanh dịch vụ) đều không đạt được kế hoạch đề ra.

Thực hiện so với cùng kỳ năm 2018

- So với năm 2018, tổng doanh thu và tổng chi phí đều giảm tương ứng và lần lượt bằng 88,42%; 88,32%. Ngoại trừ doanh thu hoạt động dịch vụ tăng 35,64% so với cùng kỳ thì Doanh thu vận tải biển bằng 81,48% do từ tháng 1/2019 sau khi thực hiện thanh lý tàu Mỹ An Công ty chỉ còn lại 8 tàu với tổng trọng tải là 148,553 DWT thay vì 10 tàu như năm 2018.

- Lợi nhuận trước thuế bằng 90,84% so với cùng kỳ tuy nhiên lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh chính giảm lỗ 2.810 triệu đồng trong đó cả hai lĩnh vực vận tải biển và kinh doanh dịch vụ đều có kết quả cao hơn hơn 2018.

3. Tình hình tài chính của Công ty.

- Cơ cấu vốn

Đơn vị tính: triệu đồng

TÀI SẢN	31/12/2018		31/12/2019		% tăng/ giảm
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
I. Tổng tài sản	**700.020**	**100%**	**612.304**	**100%**	**-14,33**
A. Tài sản ngắn hạn	126.984	18,14	112.985	18,45	-12,39
- Tiền và tương đương tiền	*27.652*	*3,95*	*18.013*	*2,94*	*-53,51*
- Các khoản phải thu ngắn hạn	*41.526*	*5,93*	*47.435*	*7,75*	*12,45*
- Hàng tồn kho	*42.122*	*6,02*	*34.706*	*5,67*	*-21,37*
- Tài sản ngắn hạn khác	*15.684*	*2,24*	*12.831*	*2,09*	*-22,24*
B. Tài sản dài hạn	573.036	81,86	499.319	81,55	-14,76
- Tài sản cố định	*558.537*	*79,79*	*472.255*	*77,13*	*-18,27*
- Bất động sản đầu tư	*0*		*414*	*0,07*	*100*
- Tài sản dở dang dài hạn	*589*	*0,08*	*764*	*0,12*	*22,91*
- Đầu tư tài chính dài hạn	*4.307*	*0,62*	*4.308*	*0,70*	*0,02*
- Tài sản dài hạn khác	*9.603*	*1,37*	*21.579*	*3,52*	*55,49*
Tổng nguồn vốn	**700.020**	**100%**	**612.304**	**100%**	**-12,53**
A. Nợ phải trả	666.221	95,17	549.232	89,69	-21,3
- Nợ ngắn hạn	*280.203*	*40,03*	*260.002*	*42,46*	*-7,77*
- Nợ dài hạn	*386.018*	*55,14*	*289.230*	*47,23*	*-33,46*
B. Vốn chủ sở hữu	33.799	4,83	63.072	10,31	46,41

Tại thời điểm 31/12/2019, tổng tài sản của Công ty là 612.304 triệu đồng giảm 12,53% so với đầu năm. Trong khi các chỉ tiêu cấu thành tài sản ngắn hạn đều giảm thì Các khoản phải thu ngắn hạn tăng 12,45%. Trong đó, phải thu ngắn

hạn khách hàng tăng 10,13%. Năm 2018, Phải thu khách hàng/Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ là: 4,14% thì năm 2019: 5,00%. Một số khoản nợ phát sinh từ năm 2017, 2018 mặc dù Công ty đã áp dụng các biện pháp để thu hồi nhưng vẫn chưa thu hồi hết được công nợ (Công ty TNHH xây dựng SX&TM Hoàng Hà, Công ty TNHH Đầu tư vận tải biển Thuận Phát, Công ty CP thương mại vận tải Thiên Thành, Công ty TNHH TMDV XNK Phan Thành Phát). Vì vậy, trong năm Công ty phải trích bổ sung dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi phải trích bổ sung là 1.527 triệu đồng.

Vốn chủ sở hữu tăng 46,41% so với đầu năm do năm 2019 Công ty đạt lợi nhuận sau thuế 29.273 triệu đồng. Vì vậy, lỗ lũy kế đã giảm còn 219.861 triệu đồng.

Cơ cấu nợ cho thấy, tài sản của Công ty chủ yếu hình thành từ nợ phải trả. Tuy nhiên, số liệu nợ phải trả đã được cải thiện rõ rệt. Sau khi hoàn thành công tác tái cơ cấu tài chính thành công, Công ty đã nỗ lực thu xếp nguồn tiền để thực hiện thanh toán theo các Biên bản thỏa thuận đã ký. Trong năm 2019, Công ty đã thanh toán cho DATC số tiền 56.943 triệu đồng.

- Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2018
1. Cơ cấu tài sản tài sản và nguồn vốn		
1.1 Cơ cấu tài sản (%):		
- Tài sản ngắn hạn /Tổng tài sản	18,45	18,14
- Tài sản dài hạn /Tổng tài sản	81,55	81,86
1.2 Cơ cấu nguồn vốn (lần)		
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	0,89	0,95
-Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	8,71	19,71
2. Khả năng thanh toán hiện hành (lần)		
2.1 Khả năng thanh toán tổng quát (Tổng tài sản/Nợ phải trả)	1,11	1,05
2.2 Khả năng thanh toán hiện hành (TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	0,43	0,45
2.3 Khả năng thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)	0,3	0,3
2.4. Khả năng thanh toán tức thời (Tiền và các khoản tương đương tiền/Nợ ngắn hạn)	0,07	0,1

- Về cơ cấu tài sản và nguồn vốn

Tại thời điểm 31/12/2019, nếu cơ cấu tài sản hầu như không thay đổi thì cơ cấu nguồn vốn ghi nhận kết quả tích cực. Hai chỉ số ROA và ROE lần lượt là 4,56%; 44,28% cho thấy Công ty tiếp tục ghi nhận kết quả hoạt động kinh doanh có lãi.

- Về khả năng thanh toán

Các chỉ tiêu không có nhiều biến động cho thấy mặc dù Công ty đã hoạt động sản xuất kinh doanh có lợi nhuận nhưng vẫn gặp khó khăn trong việc thanh toán các khoản nợ đến hạn.

IV. Đề xuất và kiến nghị của Ban kiểm soát

- Năm 2020, sau khi thực hiện thanh lý tàu theo Nghị quyết số 06/NQ-ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 Công ty còn lại 7 tàu. Vì vậy, để hỗ trợ hoạt động kinh doanh chính trong khi năng lực đội tàu ngày càng giảm, Công ty tiếp tục mở rộng và phát triển dịch vụ thuê tàu ngoài mà Công ty đã thực hiện từ năm 2018.

- Tiếp tục tăng cường công tác thu hồi nợ, đặc biệt là các khoản nợ đã được Công ty thực hiện trích lập dự phòng và khách nợ hiện vẫn còn hoạt động.

- Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu nợ với các tổ chức tín dụng (ngân hàng Bảo Việt, ngân hàng Phát triển Việt Nam – CN Hải Phòng) để đem lại lợi ích cho Công ty.

- Kiểm soát tốt chi phí đặc biệt là chi phí nhiên liệu, dầu nhờn. Theo đó, cân đối lựa chọn thời điểm phù hợp nhất để tận dụng nguồn nhiên liệu giá thấp từ nước ngoài nhằm tiết giảm và kiểm soát chi phí so với kế hoạch đã đề ra.

V. Kế hoạch hoạt động kiểm tra, giám sát năm 2020 của Ban Kiểm soát

- Căn cứ các chỉ tiêu kế hoạch, nhiệm vụ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 để xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra giám sát tình hình thực hiện theo các quy định hiện hành;

- Tham dự đầy đủ các phiên họp của HĐQT, đóng góp ý kiến và hỗ trợ kịp thời các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty;

- Giám sát việc chấp hành điều lệ của công ty, pháp luật của Nhà nước. Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 và cả nhiệm kỳ; Nghị quyết, quyết định, quy chế của Hội đồng quản trị công ty và các Quy chế quản lý nội bộ của công ty;

- Căn cứ các chỉ tiêu kế hoạch, nhiệm vụ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 để xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra giám sát tình hình thực hiện theo các quy định hiện hành;

- Tham dự đầy đủ các phiên họp của HĐQT, đóng góp ý kiến và hỗ trợ kịp thời các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty;

- Giám sát việc chấp hành điều lệ của công ty, pháp luật của Nhà nước. Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 và cả nhiệm kỳ; Nghị quyết, quyết định, quy chế của Hội đồng quản trị công ty và các Quy chế quản lý nội bộ của công ty;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính năm 2019;

- Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm của công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, Ban Điều hành tại các kỳ ĐHĐCĐ thường niên.

- Tăng cường công tác phối hợp với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc công ty để thực hiện đầy đủ và tốt nhất Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

- Các thành viên Ban Kiểm soát căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn được quy định và thống nhất phân công trong Ban Kiểm soát để thực hiện công việc nêu trên có hiệu quả cao nhất.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Trân trọng báo cáo đại hội!

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

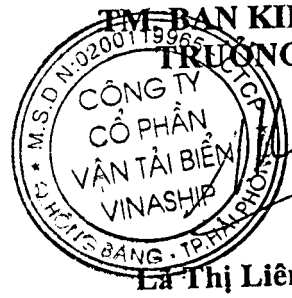

Lã Thị Liên Hương

Nơi nhận:
- *Thành viên Hội đồng quản trị Cty;*
- *Ban điều hành Cty (p/h);*
- *Thành viên Ban Kiểm soát (th/hiện);*
- *Lưu VT, VP Ban KS.*

TỔNG CÔNG TY HÀNG HẢI VIỆT NAM
CÔNG TY CP VẬN TẢI BIỂN VINASHIP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 268/VNS/TTr-HĐQT

Hải Phòng, ngày 16 tháng 06 năm 2020

TỜ TRÌNH

CHI THÙ LAO HĐQT & BKS VÀ KẾ HOẠCH TIỀN LƯƠNG NĂM 2020

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG VINASHIP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ Phần vận tải biển Vinaship;

Hội đồng quản trị xin được báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các vấn đề sau :

1. Mức chi trả thù lao thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2019:

Thực hiện theo Nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2019 như sau :

- Chủ tịch HĐQT : 3.000.000 đồng/ tháng
- Phó chủ tịch HĐQT : 2.000.000 đồng/ tháng
- Ủy viên HĐQT : 2.000.000 đồng/người/ tháng
- Trưởng ban kiểm soát : 2.000.000 đồng/tháng
- Ủy viên BKS và thư ký HĐQT : 1.000.000 đồng/người/tháng

2. Kế hoạch chi trả thù lao thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2020:

Vì điều kiện sản xuất kinh doanh còn nhiều khó khăn, Hội đồng quản trị đề xuất giữ nguyên mức thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2020 như năm 2019; cụ thể như sau :

- Chủ tịch HĐQT : 3.000.000 đồng/ tháng
- Phó chủ tịch HĐQT : 2.000.000 đồng/ tháng
- Ủy viên HĐQT : 2.000.000 đồng/người/ tháng
- Trưởng ban kiểm soát : 2.000.000 đồng/tháng
- Ủy viên BKS : 1.000.000 đồng/người/tháng
- Người phụ trách quản trị công ty/thư ký : 1.000.000 đồng /tháng

3- Kế hoạch đơn giá tiền lương của công ty năm 2020

Tổng quỹ tiền lương kế hoạch năm 2020 toàn công ty là **81.250.000.000đ;** trong đó:

- Quỹ lương của người lao động : 2.400.000.000đ
- Quỹ tiền lương của người quản lý : 78.850.000.000đ

Kính trình Đại hội xem xét quyết định.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

M.S.D.N: 0200119965 - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP
H. HỒNG BÀNG - TP. HẢI PHÒNG

Trần Văn Nghi

Nơi nhận:
- *Cổ đông công ty*
- *Lưu VP-HĐQT*

TỔNG CÔNG TY HÀNG HẢI VIỆT NAM
CÔNG TY CP VẬN TẢI BIỂN VINASHIP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 967/VNS/TTr-HĐQT

Hải Phòng, ngày 16 tháng 06 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v Báo cáo tài chính năm 2019, lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG VINASHIP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13
- Căn cứ các cam kết của Việt Nam với các tổ chức quốc tế và các quy định pháp luật của Việt nam.
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ Phần vận tải biển Vinaship;
- Căn cứ vào tình hình hoạt động SXKD của Công ty.

Hội đồng quản trị xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các vấn đề sau:

I/- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (có kèm theo bản phô tô báo cáo tài chính)

Các chỉ tiêu chính như sau :

+ Tổng doanh thu : 755.968.000.000 đồng đạt 108,47 % KH

+ Lợi nhuận trước thuế : 29.273.000.000 đồng đạt 104,47% KH

II/- Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 :

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách 02 công ty kiểm toán đủ điều kiện dưới đây và ủy quyền cho HĐQT công ty lựa chọn 01 trong 02 công ty kiểm toán này thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020:

1. Công ty TNHH Delloite Việt Nam
2. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC

Kính trình Đại hội xem xét quyết định.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

M.S.D.N: 0200119965 - C.T.C.P * CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP * C.HÔNG BÀNG - T.P HẢI PHÒNG

Trần Văn Nghi

Nơi nhận:
- *Cổ đông công ty*
- *Lưu VP-HĐQT*

TỔNG CÔNG TY HÀNG HẢI VIỆT NAM
CÔNG TY CP VẬN TẢI BIỂN VINASHIP
----------***----------
Số: 165/VNS/TTr-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
----------***----------
Hải Phòng, ngày 16 tháng 06 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v nhân sự Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG VINASHIP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần vận tải biển Vinaship (Vinaship)
- Căn cứ vào nhu cầu và tình hình hoạt động SXKD của Vinaship.

Hội đồng quản trị xin được báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông công tác nhân sự Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2017-2022 như sau:

I. Nhân sự HĐQT:

Từ ngày 01/01/2019 đến nay Hội đồng quản trị công ty gồm 07 thành viên. Ngày 20/05/2020, ông Lê Quang Chính đã có đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017 - 2022 từ tháng 06/2020.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và điều số 44 trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Vinaship, Hội đồng quản trị đã xem xét và thống nhất đề nghị Đại Hội đồng cổ đông phê chuẩn nội dung sau:

1. Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT theo nguyện vọng của ông Lê Quang Chính kể từ tháng 06/2020

2. Không bầu bổ sung thành viên HĐQT, giữ nguyên số thành viên HĐQT còn lại, 06 thành viên cho đến hết nhiệm kỳ.

II. Nhân sự Ban kiểm soát:

Từ đầu nhiệm kỳ, năm 2017 đến nay, Ban kiểm soát có 03 thành viên. Ngày 27/10/2019 Ông Bùi Ngọc Thanh đã có đơn từ nhiệm chức danh thành viên BKS nhiệm kỳ 2017-2022. Sau khi xem xét, HĐQT Vinaship đã thống nhất chấp thuận đơn từ nhiệm của Ông Bùi Ngọc Thanh và đề cử tạm thời bà Bùi Thị Thúy Hằng tham gia thành viên BKS kể từ ngày 01/11/2019 cho đến khi triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên gần nhất để bầu bổ sung thành viên BKS.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và điều số 65, Điều lệ tổ chức, hoạt động của Vinaship, Hội đồng quản trị đã xem xét và thống nhất đề nghị Đại Hội đồng cổ đông phê chuẩn nội dung sau:

1. Miễn nhiệm chức danh thành viên BKS đối với Ông Bùi Ngọc Thanh.

2. Bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội bằng hình thức bỏ phiếu.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

M.S.D.N: 0200119965 - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP
P. HỒNG BÀNG - TP. HẢI PHÒNG

Trần Văn Nghi

Nơi nhận:
- *Cổ đông công ty*
- *Lưu VP-HĐQT*

TỔNG CÔNG TY HÀNG HẢI VIỆT NAM
CÔNG TY CP VẬN TẢI BIỂN VINASHIP
----------***----------

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
----------***----------

Số: 266/VNS-HĐQT

Hải Phòng, ngày 16 tháng 06 năm 2020

V/v Đề cử ứng cử viên BKS Vinaship nhiệm kỳ 2017-2022

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG VINASHIP**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần vận tải biển Vinaship (Vinaship)

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty cổ phần vận tải biển Vinaship số 06/2020/BB-HĐQT ngày 20/05/2020;

Hội đồng quản trị Vinaship xin được đề cử với Đại hội ứng viên có tên sau vào Ban kiểm soát Vinaship nhiệm kỳ 2017-2020:

- Họ và tên : Phan Thị Nha Trang
- Ngày tháng năm sinh : 07/03/1986
- Ngày vào Đảng : 14/05/2014
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kế toán
- Chức vụ hiện nay : Nhân viên kế toán tại Công ty Cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại (Transco)
- Quá trình công tác:

+ Từ tháng 04/2008 – tháng 06/2010: nhân viên Phòng phân tích nghiệp vụ Công ty CP HIPT

+ Từ tháng 07/2010 – tháng 09/2016: nhân viên Phòng Tổ chức cán bộ và lao động Công ty Cổ phần Vận tải biển Vinaship

+ Từ tháng 10/2016 – nay: Nhân viên kế toán tại Transco

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP

Trần Văn Nghi

Nơi nhận:
- *Cổ đông công ty*
- *Lưu VP-HĐQT*

CÔNG TY CỔ PHẦN VTB VINASHIP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 15 tháng 06 năm 2020

QUY CHẾ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2017 – 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khoá 13, kỳ họp lần thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần vận tải biển Vinaship đã được sửa đổi bổ sung ngày 27/4/2018 tại Đại hội đồng cổ đông năm 2018;

- Nhằm bảo đảm cho Đại hội đồng cổ đông bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022.

QUY CHẾ NÀY QUY ĐỊNH:

Điều 1: Đối tượng thực hiện bầu cử: Các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Công ty chốt ngày 19/5/2020).

Điều 2: Tiêu chuẩn và điều kiện đề cử, ứng cử làm thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Tiêu chuẩn, điều kiện đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát (Đ66-Điều lệ và Điều 164 Luật doanh nghiệp 2014)

Thành viên Ban kiểm soát bổ sung phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
- Là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.

Điều kiện ứng cử, đề cử:

- Cổ đông là cá nhân sở hữu tối thiểu từ 0,5% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục 06 tháng được quyền tự ứng cử hoặc đề cử 01 (một) ứng cử viên;
- Cổ đông là tổ chức hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một ứng cử viên; Cổ đông là tổ chức hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có

quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai ứng cử viên; Cổ đông là tổ chức hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba ứng cử viên; Cổ đông là tổ chức hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn ứng cử viên; Cổ đông là tổ chức hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm ứng cử viên; Cổ đông là tổ chức hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu ứng cử viên; Cổ đông là tổ chức hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy ứng cử viên; Cổ đông là tổ chức hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám ứng cử viên.

- Thành viên Ban kiểm soát không được giữ các chức vụ quản lý của Vinaship.

Điều 3: Số lượng BKS được bầu bổ sung:

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu bổ sung là 1 (một) thành viên.

Điều 4: Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử bổ sung BKS bao gồm:

- Đơn ứng cử (đề cử) tham gia BKS (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);
- Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông (nếu tự ứng cử) hoặc nhóm cổ đông (nếu đề cử) sở hữu liên tục trong 6 tháng gần nhất hoặc giấy tờ tương đương của Công ty Chứng khoán nơi (nhóm) cổ đông đó mở tài khoản hoặc của tổ chức phát hành (tính đến ngày 19/05/2020 - ngày chốt Danh sách cổ đông để họp ĐHĐCĐ).
- Danh sách nhóm cổ đông (trường hợp ứng viên được nhóm cổ đông đề cử);
- Bản sao có công chứng: CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu, hộ khẩu thường trú, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.

Thời hạn nhận hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử BKS:

- Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử có thể được nộp trực tiếp hoặc gửi qua thư bảo đảm với điều kiện Ban tổ chức ĐHĐCĐ phải nhận được hồ sơ trước ngày 17 tháng 06 năm 2020.
- Hồ sơ gửi về: Công ty Cổ Phần vận tải biển Vinaship
- Địa chỉ: Số 01 Hoàng Văn Thụ- P.Minh Khai; Quận Hồng Bàng Hải Phòng
- Điện thoại: 0225 3 841034 Fax: 0225 3 842171
- Chỉ những hồ sơ đề cử hoặc ứng cử đáp ứng đủ điều kiện và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên BKS mới được đưa vào danh sách công bố tại Đại hội.

Điều 5: Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

1. Danh sách ứng cử viên Ban Kiểm soát bổ sung được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, được ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu.

- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết theo mã số tham dự;

- Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền được phát phiếu bầu Ban Kiểm soát bổ sung theo mã số tham dự *(sở hữu và được ủy quyền);*

- Trường hợp ghi sai (nếu có), cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;

- Cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu. Trong trường hợp uỷ quyền hợp lệ *(có giấy uỷ quyền)*, người được ủy quyền có đầy đủ quyền biểu quyết.

Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty;
- Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm tên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền.

<u>Điều 6:</u> Phương thức bầu cử *(Khoản 3 Đ 144 Luật doanh nghiệp)*

- Việc biểu quyết bầu thành viên Ban Kiểm soát bổ sung thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;

- Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát;

- Cổ đông có thể dồn hết hoặc ít hơn tổng số quyền biểu quyết cho một ứng viên.

<u>Điều 7</u>: Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- **Ban Kiểm phiếu**

+ Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

+ Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:

- Thông qua thể lệ bầu cử;
- Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu;
- Tiến hành kiểm phiếu;
- Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

+ Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử BKS bổ sung;

- **Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

+ Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

+ Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi hết thời gian bỏ phiếu đã được ấn định hoặc kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

+ Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

+ Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

<u>Điều 8</u>: Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên BKS

1. Nguyên tắc bầu dồn phiếu: Theo hướng dẫn quy định tại phụ lục đính kèm theo Quy chế này.

2. Nguyên tắc và điều kiện trúng cử:

- Người trúng cử thành viên BKS bổ sung được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp

- Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu ngang nhau tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn người có số phiếu cao hơn.

- Nếu sau hai lần bầu cử mà vẫn không chọn được thành viên BKS bổ sung theo yêu cầu thì ĐHĐCĐ có thể biểu quyết để khuyết thành viên BKS và bầu bổ sung trong kỳ họp ĐHĐCĐ tiếp theo.

<u>Điều 9:</u> Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số lượng và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào BKS;

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

<u>Điều 10</u>: Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ toạ cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Quy chế này gồm 04 trang, 10 Điều, được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và có hiệu lực thi hành ngay./.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

M.S.D.N: 0200[illegible] C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP Q. HỒNG BÀNG - TP. HẢI PHÒNG

CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Trần Văn Nghi